TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-ST
Ngày 04 -9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Tân Việt
Các Hội thẩm nhân dân: bà Đinh Thị Minh Thúy, ông Hoàng Hải Yến
- Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo: Lò Thành C, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1997 tại Phù Yên – Sơn La; nơi cư trú: Bản Mo 2, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Cầm Đ (đã chết); con bà: Đinh Thị Th; tiền án: không; tiền sự: Ngày 05/5/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La qyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính "giáo dục tại cấp xã" với thời gian 3 tháng; ngày 22/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính "đưa và cơ sở cai nghiện bắt buộc" với thời gian 24 tháng; nhân thân: Ngày 10/01/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa và trường giáo dưỡng trong thời gian 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, nghiện ma túy; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 6 năm 2019 đến nay, "có mặt".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Đinh Thị Th, sinh năm 1964, nơi cư trú: Bản Mo 2, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 10/6/2019, bị cáo Lò Thành C gọi điện thoại di động

cho một người đàn ông lạ mặt hỏi mua ma túy. Sau đó, bị cáo Công đi bộ ra điểm hẹn tại khu vực bản Búc, xã Quang Huy gặp và mua của người đàn ông đó 01 gói ma túy với giá 170.000đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi về nhà. Bị cáo đi được khoảng 300 mét thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (Bút lục số 06): Vật chứng thu giữ của Lò Thành C là 01 gói chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,182 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,071 gam (ký hiệu C1) gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1064 ngày 12/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (Bút lục số 07): Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy, loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,071 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,182 gam, loại Heroine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận của Cơ quan điều tra và của Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 59/CT – VKS - PY ngày 15/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Thành C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Thành C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của bị cáo Lò Thành C đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Thành C từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,111 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định; giấy và nilon gói ma túy, phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang. Trả cho bà Đinh Thị Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu bạc.

Trong phần đối đáp, bị cáo Lò Thành C nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Đinh Thị Th trình bày ý kiến xác nhận chiếc điện thoại di động là tài sản của mình. Bà Th cho bị cáo mượn chiếc điện thoại để dùng vào việc liên lạc, việc bị cáo tự ý sử dụng làm phương tiện hỏi mua ma túy, bà Th không được biết. Bà Th đề nghị được nhận lại chiếc điện thoại nêu trên.

Kết thúc tranh luận, bị cáo nói sau cùng. Trong lời nói sau cùng, bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lò Thành C khai nhận hành vi cất giữ Heroine mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo tinh thần tiểu mục 3.1, mục 3, phần II của Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì *"Tàng trữ trái phép chất ma túy là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất dấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người...) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này".*

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định thì "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*".

Kết quả cân tịnh và giám định vật chứng xác định: Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,182gam, loại Heroine. Như vậy, hành vi cất giữ trái phép 0,182 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng của Lò Thành C đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận Th được việc "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

Bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền sự về hành vi sử dụng ma túy. Bản thân làm nghề lao động tự do, nhận Th pháp luật có phần hạn chế, nghiện ma túy

từ năm 2015. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên địa bàn huyện Phù Yên thời gian gần đây tình hình tội phạm, người phạm tội và tệ nạn ma túy diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo, đảm bảo việc giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,..."* do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn (Bút lục số 51). Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với giấy và nilon gói ma túy, phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang, xác định là vật chứng, vật không có giá trị; đối với vật chứng còn lại sau giám định là 0,111 gam Heroine, xác định là công cụ phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ vào Điều 89; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu bạc của của bà Đinh Thị Th. Xác định bà Th không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng chiếc điện thoại vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần trả lại cho bà Th.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo Công không biết họ tên, địa chỉ của người đàn ông đó ở đâu. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Thành C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lò Thành C 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 6 năm 2019 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 0,111gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định; giấy, nilon gói ma túy và phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong). Trả lại cho bà Đinh Thị Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu bạc, kèm 01 sim điện thoại.

3. Về án phí: Bị cáo Lò Thành C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/9/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);

(Giao)

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;

(Gửi)

- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**